

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2025/HS-PT
Ngày: 18 - 7 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Lê Huy.

Ông Võ Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Mơ – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2025/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Trần Minh P do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2025/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Tháp).

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Minh P, sinh ngày 26/9/2002 tại Tây Ninh (Long An cũ). Thẻ CCCD: 08202002563. Nơi cư trú: Số /32 D T H, Khu phố, xã T V, tỉnh Tây Ninh (địa chỉ cũ: Số /32 D T H, khu phố, thị trấn T V, huyện Châu Thành, tỉnh Long An); Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không xác định và con bà Trần Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Minh P: Luật sư Nguyễn Xuân Q - Công ty Luật TNHH HKM L F, Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Ông Ngô Văn T, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Ấp N T, xã M T A, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ cũ: Ấp N T, xã T B T, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong bản án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 21 phút ngày 19/01/2024, bị cáo Trần Minh P điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 59X2-335.54 lưu thông trên đường tỉnh 878B (hướng từ xã T B Th đến xã M T A, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang), khi đến đoạn đường thuộc ấp N T, xã T B Th, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang thì đụng vào bà Ngô Thị Bé B đang đi bộ qua đường hướng từ trái sang phải theo hướng di chuyển xe của bị cáo P. Sau tai nạn, bà B tử vong tại chỗ, bị cáo P bị thương tích nhẹ và điều khiển xe bỏ chạy khỏi hiện trường. Qua xác minh, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã triệu tập bị cáo P làm việc.

Qua quá trình điều tra xác định bị cáo P không có giấy phép lái xe hạng A1, khi điều khiển xe bị cáo không uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích. Bị cáo khai nhận do sợ trễ giờ làm nên điều khiển xe với tốc độ khoảng 50km/h, khi đến đoạn đường nêu trên, bị cáo nhìn thấy dáng một người đang đi bộ qua đường cách bị cáo khoảng 100m, nhưng bị cáo tự tin sẽ tránh được nên vẫn tiếp tục điều khiển xe chạy thẳng. Khi xe chạy đến gần thì thấy rằng người đi bộ khi này đã đến giữa đường, bị cáo giảm tốc độ và phanh xe để tránh nhưng không kịp, xe đụng vào người này làm cả hai té ngã. Sau tai nạn, bị cáo đi lại xem thì thấy người này là phụ nữ và đã nằm bất động. Bị cáo sợ bị phát hiện và phải chịu trách nhiệm nên đã điều khiển xe chạy khỏi hiện trường.

Nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã tiến hành các công tác điều tra.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn được thể hiện như sau: Hiện trường xảy ra tai nạn trên đường tỉnh 878B, đoạn thuộc ấp N T, xã T B T, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, chạy theo hướng Đông – Tây (hướng từ đường tỉnh 879B về Quốc lộ 1A), đoạn đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 5,4m, có vạch kẻ đứt khúc ở giữa tim đường, xung quanh không có cọc tiêu, biển báo hiệu giao thông. Chọn lề đường hướng Bắc làm lề chuẩn (bên phải theo hướng di chuyển của xe mô tô biển số 59X2-335.54), chọn trụ cổng rào hướng Đông làm vật chuẩn. Vùng va chạm nằm trên phần đường bên phải theo hướng Đông – Tây, cách lề chuẩn 2,3m và cách vật chuẩn 6,7m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 59X2-335.54 cho thấy: Bung ốp nhựa đầu xe phía trước đồng hồ Km, kích thước 34cm; Bề mặt kính đồng hồ Km, kích thước (15 x 10) cm; Nứt, bề không liên tục ốp nhựa bên phải cạnh đồng hồ Km; Vết trượt ốp nhựa và đèn xi nhan bên trái, kích thước (7 x 5) cm; Vết trượt và mài mòn đầu ngoài tay cầm lái bên trái; Dấu vết bề mặt kính chiếu hậu bên trái; Vết xước trượt mặt sau ốp nhựa kính chiếu hậu bên trái; Bề hoàn toàn mặt nạ trước đầu xe; Móp kèn xe

phía trước, kích thước (6 x 5) cm; Lềch bánh xe với mỏ chắn bùn phía trước xe; Vết cong gác chân trước bên trái của xe; Bể hoàn toàn bùng chắn gió bên trái xe; Bể hoàn toàn bùng chắn gió bên phải xe; Vết trượt và mài mòn kim loại trên đầu gác chân sau bên trái của xe, kích thước (3 x 15) cm; Bể ốp nhựa đèn sau của xe, kích thước (11 x 15) cm; yên xe mô tô bị rách, lồi không liên tục dài 47 cm. Hệ thống lái và phanh còn hoạt động.

Kết luận giám định tử thi số 26-2024/KLGĐTT-TTPY ngày 19/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân tử vong của tử thi Ngô Thị Bé B: Mất máu cấp do đứt động tĩnh mạch phổi; Vỡ gan; Dập phổi phải; Tụ máu sau trung thất; Gãy xương sườn; Gãy xương chân phải do tai nạn giao thông.

Kết luận giám định số 3841/KL-KTHS ngày 08/7/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Dung tích xi lanh của xe mô tô biển số 59X2-335.54 gửi giám định được xác định theo phương pháp tính toán là 111cm³.

Kết luận giám định số 889/KL-KTHS (Đ2) ngày 19/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận xe mô tô hai bánh, gắn biển số 59X2-335.54 có số khung RLCS5C640-CY814593 trước và sau giám định không đổi, số máy 5C64-814601 trước và sau giám định không đổi.

Về vật chứng: Qua khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 Mũ bảo hiểm màu trắng xanh có chữ “APACHE”, nhiều mảnh nhựa bị bể và 01 đoạn camera thời lượng 01 phút 27 giây ghi nhận diễn biến vụ tai nạn vào lúc 05 giờ 21 phút ngày 19/01/2024. Ngoài ra, bị cáo P còn giao nộp xe mô tô biển số 59X2-335.54 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe đối với xe 59X2-335.54. Xe này bị cáo mua làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Xe này do ông Vũ Xuân T đứng tên. Qua làm việc ông T xác định đã bán xe cho người khác không rõ thông tin. Sau sự việc không ai có yêu cầu gì đối với ông T và ngược lại ông T không có yêu cầu gì trong vụ án.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2025/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Tháp) đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Minh P 03 (ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/4/2025 bị cáo Trần Minh P kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Ngày 02/4/2025, đại diện bị hại Ngô Văn T kháng cáo với nội dung: Xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo P được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo, đại diện bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và của đại diện bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư tham gia bào chữa cho bị cáo có ý kiến trình bày thống nhất với bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, Luật sư nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã thành khẩn, ăn năn hối lỗi; khắc phục hậu quả cho bị hại, bản thân có nhân thân tốt là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Đề nghị áp dụng cho bị cáo Điều 54 Bộ luật Hình sự và chấp nhận yêu cầu kháng cáo giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Lúc 05 giờ 21 phút ngày 19/01/2024 Trần Minh P điều khiển xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 59X2-335.54 nhưng không làm chủ tay lái đụng vào bà Ngô Thị Bé B đang đi bộ qua đường, hậu quả làm bà B tử vong. P không có giấy phép lái xe hạng A1, sau tai nạn cô ý không cứu giúp người bị nạn và bỏ trốn để trốn tránh trách nhiệm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và người đại diện bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo. Qua xem xét cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, áp dụng hình phạt cân nhắc, bị cáo có hai tình tiết định khung hình phạt, trong đó có lỗi sau khi gây tai nạn chết người bị cáo đã bỏ trốn là hành vi nguy hiểm, xem thường tính mạng con người và xem thường pháp luật, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 năm 06 tháng tù là không nặng, ngoài ra trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm

nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phong, cần thiết giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đề nghị của Luật sư được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Về án phí: Bị cáo P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Minh P và đại diện bị hại Ngô Văn T.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2025/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Tháp).

2. Tuyên bố bị cáo Trần Minh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;(1)
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;(1)
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;(1)
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh ĐT; (1)
- TAND khu vực 1 - Đồng Tháp; (2)
- VKSND khu vực 1 - Đồng Tháp; (1)
- THADS tỉnh Đồng Tháp;(1)
- Bị cáo;(1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Giàu

